

Bản án số: 3759/2023/DS-ST
Ngày: 19/9/2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Chi
- Ông Phạm Văn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyền – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 586/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4654/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 5465/2023/QĐST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Q; địa chỉ: Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành Ng, sinh năm 1989; địa chỉ: quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 17/7/2023)

2. Bị đơn: Ông Lê Văn U, sinh năm 1984; địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07/9/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng Q (sau đây viết tắt là Ngân hàng) có ông Nguyễn Thành Ng đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 22/10/2019, Ngân hàng Q - Chi nhánh Trung tâm kinh doanh Hội Sở và ông Lê Văn Ư ký Hợp đồng tín dụng số: 7711383.19, với nội dung: Ngân hàng cho ông Ư vay 399.000.000 đồng; thời hạn vay 84 tháng, từ ngày 23/10/2019 đến ngày 22/10/2026; lãi suất 9,9%/năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường là lãi suất cơ sở theo sản phẩm trong kỳ + biên độ 3,5%/năm) và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng/lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm theo quy định của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4,1%/năm; trả gốc hàng tháng vào ngày 22 trả 4.750.000 đồng, phần còn lại thanh toán vào cuối kỳ; trả lãi hàng tháng vào ngày 22, kỳ trả nợ đầu tiên ngày 22/11/2019; trả phí theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; mục đích vay: thanh toán tiền mua xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent.

Ngân hàng đã giải ngân cho ông Ư theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm kê ước nhận nợ số 7711383(1).19 ngày 22/10/2019, với số tiền 399.000.000 đồng.

Để đảm bảo cho khoản vay này, ông Lê Văn Ư đã thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, số loại Accent, biển số 51G-989.30 theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 7625225.19 ngày 22/10/2019. Ngân hàng không yêu cầu giải quyết đối với tài sản bảo đảm này.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Ư đã thanh toán cho Ngân hàng đến ngày 22/5/2021, với tổng số tiền là 145.272.480 đồng, trong đó, trả gốc 87.333.372 đồng, trả tiền lãi 57.939.108 đồng. Kể từ ngày 23/5/2021, ông Ư không thanh toán cho Ngân hàng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 19/9/2023, ông Ư còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 471.732.804 đồng, trong đó nợ gốc 311.666.628 đồng, nợ lãi trong hạn 3.260.829 đồng, nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 19/9/2023 là 156.805.347 đồng.

Do ông Ư vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Ư phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ là 471.732.804 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 20/9/2023 theo mức lãi suất quá hạn các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

Bị đơn ông Lê Văn Ư đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia tố tụng giải quyết vụ án nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, đúng quy định của pháp luật. Việc cấp tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Xác định đúng người tham gia tố tụng. Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thực hiện đúng quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến khi mở phiên tòa: Dương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng Q yêu cầu ông Lê Văn U trả số tiền vay. Bị đơn ông U cư trú tại thành phố Thủ Đức. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Ông Lê Văn U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông U.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4] Căn cứ Hợp đồng tín dụng số: 7711383.19 ngày 22/10/2019, có đủ cơ sở xác định Ngân hàng Q - Chi nhánh Trung tâm kinh doanh Hội Sở và ông Lê Văn U đã thiết lập quan hệ tín dụng.

[5] Căn cứ Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 7711383(1).19 ngày 22/10/2019 thể hiện: Ngân hàng đã giải ngân cho ông U số tiền 399.000.000 đồng, trả khoản vay gốc hàng tháng vào ngày 22 trả 4.750.000 đồng, phần còn lại thanh toán vào cuối kỳ, trả lãi hàng tháng vào ngày 22, kỳ trả nợ đầu tiên ngày 22/11/2019.

[6] Ông U thanh toán cho Ngân hàng đến ngày 22/5/2021, với tổng số tiền là 145.272.480 đồng, trong đó, trả gốc 87.333.372 đồng, trả tiền lãi 57.939.108 đồng. Kể từ ngày 23/5/2021, ông U không thanh toán cho Ngân hàng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

[7] Căn cứ Điều 4.2a Hợp đồng tín dụng số: 7711383.19 ngày 22/10/2019, bị đơn có nghĩa vụ trả nợ gốc, tiền lãi đúng hạn nhưng bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ đến hạn, đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng.

[8] Căn cứ vào bảng tính lãi chi tiết nguyên đơn cung cấp có trong hồ sơ và những phân tích nêu trên, Ngân hàng yêu cầu ông Lê Văn U phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ là 471.732.804 đồng, trong đó nợ gốc 311.666.628 đồng, nợ lãi trong hạn 3.260.829 đồng, nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 19/9/2023 là 156.805.347 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở.

[10] Án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 22.869.312 đồng.

[11] Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Án lệ số: 08/2016/AL về xác định lãi suất, việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm được lựa chọn từ Quyết định giám đốc thẩm số: 12/2013/KDTM-GĐT ngày 16/5/2003 của Tòa án nhân dân tối cao và được công bố theo Quyết định số: 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Q.

Buộc ông Lê Văn Ư phải trả cho Ngân hàng Q số tiền 471.732.804 (bốn trăm bảy mươi một triệu, bảy trăm ba mươi hai ngàn, tám trăm lẻ bốn) đồng, trong đó nợ gốc 311.666.628 (ba trăm mười một triệu, sáu trăm sáu mươi sáu ngàn, sáu trăm hai mươi tám) đồng, nợ lãi trong hạn 3.260.829 (ba triệu, hai trăm sáu mươi ngàn, tám trăm hai mươi chín) đồng, nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 19/9/2023 là 156.805.347 (một trăm năm mươi sáu triệu, tám trăm lẻ năm ngàn, ba trăm bốn mươi bảy) đồng.

Kể từ ngày 20/9/2023, ông Lê Văn Ư còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn Ư phải chịu 22.869.312 (hai mươi hai triệu, tám trăm sáu mươi chín ngàn, ba trăm mười hai) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng Q 8.139.878 (tám triệu, một trăm ba mươi chín ngàn, tám trăm bảy mươi tám) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2022/0008389 ngày 03/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường